

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 1033/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh dự án Đường từ Quốc lộ 54 đến
Khu công nghiệp Bình Minh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 và Điều 1 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết 13/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 về thống nhất Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023; khoản 1, khoản 4, khoản 5 Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 12 tháng 10 năm 2023; điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2024; khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 271/TTr-STC ngày 21 tháng 5 năm 2025 (kèm theo Báo cáo số 227/BC-STC-THQH ngày 21 tháng 5 năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án Đường từ Quốc lộ 54 đến Khu công nghiệp Bình Minh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

1. Điều chỉnh Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh
1. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.	1. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long.
2. Nội dung và quy mô đầu tư: Dự án có điểm đầu giao với Quốc lộ 54 tại Km 54+050, điểm cuối tại cổng Công ty Cổ phần bê tông 620 Châu Thới, thị xã Bình Minh với chiều dài khoảng 2.380m (kể cả chiều dài cầu).	2. Nội dung và quy mô đầu tư: Dự án có điểm đầu giao với Quốc lộ 54 tại Km 54+050, điểm cuối tại Km 2+273,37 (mô MB cầu Cái Tràm) với chiều dài khoảng 2.273,37m (kể cả chiều dài cầu).

2. Điều chỉnh Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh
11. Phương án thiết kế cơ sở: Thực hiện theo kết quả thẩm định tại Công văn số 2850/SXD-QLXD ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Công văn số 414/SXD-QLXD ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Sở Xây dựng.	11. Phương án thiết kế cơ sở: Thực hiện theo kết quả thẩm định tại Công văn số 2850/SXD-QLXD ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Công văn số 414/SXD-QLXD ngày 10 tháng 3 năm 2022, Công văn số 53/KQTĐ-SXD ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở Xây dựng.
13. Tổng mức đầu tư: 223.311.055.019 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 130.950.656.970 đồng; Chi phí quản lý dự án: 2.403.516.594 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 6.974.100.333 đồng; Chi phí khác: 2.916.096.656 đồng;	13. Tổng mức đầu tư: 218.548.868.449 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 127.902.018.086 đồng; Chi phí quản lý dự án: 2.064.184.022 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 6.755.755.865 đồng; Chi phí khác: 2.747.476.243 đồng;

Chi phí giải phóng mặt bằng: 56.140.500.000 đồng;	Chi phí giải phóng mặt bằng: 56.140.500.000 đồng;
Chi phí dự phòng: 23.926.184.466 đồng.	Chi phí dự phòng: 22.938.934.233 đồng.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021, Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 và Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long (chủ đầu tư) triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng; Đồng thời, chịu trách nhiệm về thành phần hồ sơ kèm theo tại Tờ trình số 39/TTr-BQLCDA ngày 24 tháng 4 năm 2025 và tính chính xác của nội dung giải trình điều chỉnh dự án đảm bảo theo đúng kết quả thẩm định tại Công văn số 53/KQTĐ-SXD ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở Xây dựng.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, Giám đốc Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 129.KTNV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH